

bà bị ngang nhiên sang đoạt... Có ai đối diện với cái cảnh chồng mất, của mất mới thấm thía cảm thông nỗi đớn đau của một người đàn bà cô đơn!

Có lẽ tình yêu lớn quá mà vợ chồng bà đã thể ước trao tặng cho nhau đã được chuyển hóa qua tình yêu con, bà đã không hề nghĩ đến một cuộc sang thuyền nào kể từ ngày đớn đau bi thảm nhất của đời bà, dù tuổi đời bà vẫn còn hứa hẹn một quãng đời thơ mộng trước mặt, dù nhan sắc bà vẫn còn có dấu hiệu của tình nồng.

Ba đứa con gái lớn của bà tuân tự lấy chồng, bà tạm yên tâm với hạnh phúc tương đối của những tình yêu thời chiến: là một thứ tình yêu mà người đàn bà thường có cảm giác trong tâm, sẵn sàng làm một quá phụ bất cứ lúc nào như chính bà.

Bà phải mua thêm một căn nhà khác tại thị xã Long Xuyên, theo nhu cầu, để thuận tiện cho các con còn lại, vào đại học. Giờ đây, hạnh phúc của bà chỉ là một cảm giác vay mượn trên niềm vui hay nỗi buồn của các con. Mọi công ăn việc làm năm xưa, bà đã hoàn toàn phủ bỏ, hoàn toàn đoạn tuyệt với mọi quá khứ xa xăm muộn phiền, để chỉ hoàn toàn dồn mọi nỗ lực vào việc chăm dất đàn con thơ dại cho được trưởng thành trong giáo dục đàng hoàng như chính ước mơ chồng bà tâm niệm, dù kinh tế gia đình chỉ còn nhắm vào mấy mẫu ruộng cho thuê.

Khi hòa bình vẫn hồi, cuộc chiến tranh quốc cộng ngã ngũ, bởi sự trở mặt hèn hạ của kẻ tự xưng là giàu mạnh nhất hoàn vũ, đã đẩy bà rơi vào những cảnh đau lòng đến nghiệt ngã, rụng rời!

Ba thằng rể và một thằng con trai của bà tuân tự vào tù. Ba đứa con gái và một bầy cháu ngoại nằm chặt như nêm tại một căn nhà chung. Lúc nào bà cũng thấy nước mắt của con lo lắng cho số phận của chồng mình! Ít lâu sau, bà đã âm thầm rời nhà đi tu.

Bà đã về quê hương của cha mình, xin được một công đất hương quả để tự canh tác lấy, dựng lên một cái cốc nho nhỏ mà tịnh tu.

Có lẽ đây là một giải pháp thỏa đáng nhất của bà, bởi vì, nếu ở lại với các con, bà không làm được cái gì khác hơn ngoài nước mắt, cái mà bà đã cạn lảng hết rồi cho chồng và cho những lận đận của đời mình. Chắc bà sẽ điên mất thôi. Rời xa cảnh để mà bình tĩnh, bình thần trước mọi tình huống

đổi thay, may ra còn có thể nghĩ suy được cách gì, làm một cái gì có ích lợi hơn cho mình và cho người.

Các con của bà, trong nhứt thời buồn giận bà nhiều lắm, vì cho bà thiếu trách nhiệm, giữa lúc các con đang cần bà...

Rất nhiều năm sau này, bà vẫn tinh tấn tu hành, ròng rạt niệm Phật mỗi ngày, sáng, trưa, chiều, tối.

Các con của bà, có được 3 đứa đã vượt biên thành công. Thâm tình sống lại, mọi người đã cảm thông và hiểu được việc làm của bà, đã tìm cách rước bà về nuôi dưỡng, đền đáp, nhưng bà, một mặt, đã tu tập thuần thực, thích thú với cảnh tự tại thông dong của tâm linh, hơn là bận buộc với đời sống gia đình... bà khéo léo từ chối.

Mãi đến khi sức khỏe bà có vấn đề, các con mới tỵ ý đưa về để thuận tiện cho việc thuốc men.

Nhưng khổ thay! Từ lúc về nhà, căn nhà xưa của bà ở Long Xuyên, bà đã bị liên tiếp 2, 3 lần tai biến mạch máu não, kéo dài 5, 6 năm trời, bà không còn nói năng gì được, tay chân bại liệt nằm một chỗ. Dĩ nhiên bà khổ sở lắm, kể cả cho đứa cháu ngoại săn sóc bà.

Tổng kết cuộc đời của bà, quả là vui ít buồn nhiều, nhưng điều quan trọng là bà đã để lại nhiều tấm gương sáng đáng ngưỡng mộ, kính phục. Bà xứng đáng là một thiếu phụ đạt danh hiệu: "Tiết hạnh khả phong".

Tiết hạnh này đã soi sáng đến thế hệ con bà. Mỗi đứa con đã gây dựng hạnh phúc gia đình trên mẫu mực một vợ, một chồng, dù cuộc đời của mỗi đứa đã trải qua những bước thăng trầm nghiệt ngã.

Phước lực của bà qua hành trì tu tập cũng đã có những dấu hiệu tỏa mát đến những ai đã săn sóc bà trong những năm dài bà lâm bệnh. Đây là những dấu chỉ có thật của những hành vi nhân quả mà người Phật tử tin và hiểu đạo, có thể chiêm nghiệm được.

Các con đã tề tựu đông đủ bên cạnh bà và đã quy y Tam Bảo, ba ngày trước khi bà trút hơi thở sau cùng. Đây có lẽ là món quà lớn nhất mà bà nấn ná đợi mong.

Thiện Đức